

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DẦU KHÍ

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014



Thời gian : Ngày 24 tháng 04 năm 2015

Địa điểm : Tầng 07, Tòa nhà Petroland Tower

Số 12 đường Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

STT	NỘI DUNG
1	<ul style="list-style-type: none"> - Đón khách - Đăng ký danh sách cổ đông tham dự - Phát tài liệu cho cổ đông tham dự đại hội
2	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn định tổ chức - Khai mạc đại hội - Giới thiệu đại biểu
3	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội
4	Thông qua danh sách Đoàn Chủ Tịch
5	Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban thư ký và Ban kiểm soát quyết, bầu cử
6	Thông qua chương trình và quy chế đại hội
7	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2014, kế hoạch 2015
8	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2014, kế hoạch năm 2015;
9	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014, kế hoạch 2015;
10	Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2014 đã được kiểm toán;
11	Quyết toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 và phê duyệt phương án thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015;
12	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015;
13	Thông qua việc đề cử bổ sung ứng viên tham gia HDQT nhiệm kỳ 2013-2017;

14	Thông qua Quy chế bầu cử; Thông qua danh sách đề cử, giới thiệu các ứng viên HĐQT; Tiến hành bầu cử.
15	Đại hội thảo luận các báo cáo đã trình bày: - Ý kiến của Cổ đông. - Đoàn chủ tịch giải đáp các ý kiến của cổ đông.
16	Biểu quyết thông qua: (bằng thẻ biểu quyết – từng mục một): 1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2014, kế hoạch 2015; 2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2014, kế hoạch năm 2015; 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014, kế hoạch 2015; 4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2014 đã được kiểm toán; 5. Quyết toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 và phê duyệt phương án thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015; 6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015;
17	Công bố kết quả bầu cử;
18	Thông qua nghị quyết đại hội
19	Bế mạc đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DẦU KHÍ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HẠ TẦNG
VÀ ĐÔ THỊ
DẦU KHÍ

Số:
/BC-PETROLAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

BÁO CÁO

Hoạt động Hội đồng quản trị năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005; Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland); Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Petroland,

Hội đồng Quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2014:

1. Nhân sự của Hội đồng Quản trị:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã tiến hành tổ chức thông qua danh sách và bầu nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ mới 2013-2017; Ông Ngô Hồng Minh (PVC) tiếp tục giữ chức danh Chủ tịch HĐQT; các thành viên HĐQT gồm các ông Nguyễn Trung Trí (PVC), ông Bùi Minh Chính (PVC), ông Nguyễn Quốc Hưng (BIDV), ông Trần Hữu Giang (Petroland).

Hiện nay HĐQT đang hoạt động với 04 thành viên do đến tháng 04/2014, cổ đông Ngân hàng BIDV xin không tham gia thành viên HĐQT Công ty Petroland.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT nhiệm kỳ mới tiếp tục hoạt động và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được cổ đông Công ty giao phó trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

Trong năm 2014, HĐQT đã thực hiện công tác quản lý điều hành Công ty đúng theo quy định của Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT.

2. Kết quả thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT Công ty:

- Công tác chỉ đạo SXKD: HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các nội dung về Kế hoạch SXKD năm 2014 (sau khi hợp nhất). Kết quả như sau (tỷ đồng):

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành
I	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	198,33	113,20	57%

1	Đầu tư các dự án bất động sản	Tỷ đồng	198,33	113,20	57%
II Các chỉ tiêu về tài chính					
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	250,00	248,77	99,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	2,15	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0	2,15	
5	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	5,10	23,70	465%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu	%	0	0,89	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	0	0,22	
III Các chỉ tiêu về lao động					
1	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	10,69	11,43	107%
2	Kế hoạch đào tạo	Tỷ đồng	0,20	0,02	10%

- Công tác ban hành Nghị quyết, Quyết định:

Trong năm 2014, HĐQT đã ban hành 07 Nghị quyết và 30 Quyết định về các vấn đề chủ yếu sau:

- + Phê duyệt Kế hoạch và chỉ tiêu SXKD năm 2014 của Công ty;
- + Họp Hội đồng quản trị thường kỳ và đột xuất thông qua các vấn đề hoạt động SXKD của Công ty;
- + Quyết định chủ trương đầu tư cho các Dự án trọng điểm;
- + Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát các Quý;
- + Nhằm phục vụ hoạt động và sự phát triển của Công ty, bảo vệ quyền lợi của cổ đông và người lao động theo tình hình thực tế và các quy định mới của Nhà nước, HĐQT đã ban hành điều chỉnh các Quy chế về: Tiền lương; Các Quyết định quản lý nội bộ như: Bổ nhiệm và luân chuyển nhân sự các đơn vị trực thuộc.

- Các công tác khác:

- + Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên 2013.
- + Đã trả 2% cổ tức năm 2011 cho các cổ đông của Công ty;

3. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013, tình hình SXKD năm 2014:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, năm 2014 Công ty Petroland tiếp tục chịu tác động lớn từ tình hình bất động sản: tình hình kinh tế trên toàn thế giới chưa kịp phục hồi, chính sách thắt chặt tiền tệ của chính phủ đã làm cho thị trường bất động sản đóng băng, việc tiêu thụ sản phẩm nói chung cũng như việc đầu tư vào các dự án gặp rất nhiều khó khăn. Các nhà thầu thi công cho các dự án của Công ty cũng lâm vào tình trạng mất cân đối về tài chính, do đó không đảm bảo đủ nhân lực và vật tư trên công trường, gây chậm trễ tiến độ thực hiện của dự án. Ngoài ra, các nhà thầu phối hợp với nhau chưa

chặt chẽ nên công tác thi công chưa đạt hiệu quả cao, làm ảnh hưởng đến tiến độ dự án;

Việc tiến độ các dự án bị chậm trễ làm Công ty không bàn giao mặt bằng cho khách hàng đúng theo hợp đồng, ảnh hưởng đến uy tín và công tác thu hồi vốn của Công ty, làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2013 và kết quả thực hiện năm 2014. Vì vậy kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 không đạt được như kỳ vọng, tuy nhiên so với đa số các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản khác, năm 2014 Công ty Petroland vẫn thu được lợi nhuận, có lãi và bảo toàn được vốn.

II. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2015:

HĐQT luôn bám sát những quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT và kế hoạch chiến lược phát triển lâu dài và bền vững của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, HĐQT luôn sâu sát, tiếp tục chỉ đạo thực hiện một số công việc trọng tâm sau:

- **Các dự án ngắn hạn:** hoàn tất làm sổ đỏ cho các khách hàng của các dự án Phú Mỹ Hưng và Quận 2; tập trung quyết toán dự án Chung cư Petroland quận 2; Hoàn thành đưa vào sử dụng và bàn giao nhà cho các khách hàng dự án Chung cư Mỹ Phủ quận 7 (Petroland góp 89,9%) trong quý 1/2 năm 2015; Khởi công xây dựng chung cư Thăng Long quận 9 (Petroland góp 79,9%) trong năm 2015.

- **Các dự án trung hạn:** sang nhượng, bán dự án sân Golf và biệt thự sinh thái Cam ranh để thu hồi vốn;

- **Các dự án dài hạn:** dự án Khu đô thị mới dầu khí Vũng Tàu: tìm đối tác hợp tác thực hiện tiếp dự án. Chuyển nhượng phần vốn góp tại dự án Tương Bình Hiệp. Do khó khăn trong việc thu xếp nguồn vốn đầu tư nên chuyển dự án đường Vành đai 2 sang Tổng Công ty PVC triển khai thực hiện;

- Chỉ đạo quyết liệt để đẩy mạnh công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án: Căn hộ có giá trung bình thấp để phục vụ đa số khách hàng có nhu cầu về nhà ở, khai thác nhu cầu nhà ở của CBCNV trong ngành Dầu khí; Đầu tư vào các dự án mới, hoặc hợp tác đầu tư với các đối tác có quỹ đất thuận lợi giao thông và kết nối hạ tầng, để thực hiện đầu tư các dự án Chung cư hoặc Trung tâm thương mại, Văn phòng.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc tư vấn quản lý dự án, trong đó trọng tâm là dự án Trung tâm phân tích thí nghiệm và văn phòng làm việc của Viện Dầu khí tại TP.HCM. Tư vấn quyết toán hoàn thành các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

- Thành lập Chi nhánh thực hiện việc tự quản lý các sản phẩm bất động sản do chính Công ty đầu tư như: Tòa nhà Petroland, Chung cư Petroland quận 2, chung cư Mỹ Phủ quận 7, Xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp với mục đích phát triển mạnh và bền vững mảng dịch vụ quản lý nhà cho các đơn vị khác có nhu cầu.

- Lĩnh vực kinh doanh bất động sản: ngoài việc đảm bảo bán hàng cho các dự án của Petroland đầu tư, chủ động mở rộng hoạt động kinh doanh của Sàn giao dịch bất động sản như môi giới, định giá, quản lý bất động sản. Triển khai bán hàng cho các dự án BDS tại Vũng Tàu. Phấn đấu đưa sàn giao dịch BDS Petroland thành thương hiệu hàng đầu về kinh doanh bất động sản.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ Ban Giám đốc cũng như các cán bộ quản lý, nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu Kế hoạch từng năm và đạt mức tăng trưởng cao.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp cụ thể, thực hành tiết kiệm nhằm thực hiện tốt chiến lược phát triển Công ty đề ra.

- Củng cố và kiện toàn bộ máy gọn nhẹ, năng động và hiệu quả, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn trong từng bộ phận để đáp ứng kịp thời theo nhu cầu phát triển của Công ty.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của CBCNV Công ty, để họ yên tâm công tác, cống hiến hết sức mình cho Công ty.

- Chỉ đạo xây dựng thương hiệu Công ty Petroland và Văn hóa Công ty.

III. Kết luận:

Trong năm 2014, tình hình kinh tế tiếp tục có nhiều khó khăn với nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; Riêng thị trường bất động sản bị suy giảm rất sâu, các hoạt động giao dịch ít được thực hiện; Bên cạnh đó, lãi suất ngân hàng tăng cao, lạm phát cao, các dự án đầu tư đều phải dừng hoặc giãn tiến độ, các nhà thầu gặp khó khăn về tài chính không đảm bảo đúng tiến độ hoàn thành của các dự án. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn như vậy, song với quyết tâm cao của tập thể HĐQT, Ban GD và toàn thể CBCNV, sự ủng hộ, khích lệ và cổ vũ của các cổ đông, hoạt động SXKD của Công ty vẫn duy trì và phát triển tốt, Công ty bảo toàn được vốn, các dự án đầu tư đều có hiệu quả.

Hội đồng quản trị Công ty rất cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ và sự chỉ đạo kịp thời của Tập đoàn Dầu khí, Tổng công ty PVC và các cổ đông để Công ty phát triển bền vững và hiệu quả, khẳng định thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực Đầu tư Bất động sản.

Nhân Đại hội này, thay mặt HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty và CBCNV của Công ty, Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý vị đại biểu khách quý về sự giúp đỡ nhiều mặt cho sự phát triển của Công ty Petroland trong thời gian qua, xin kính chúc Quý vị đại biểu cùng toàn thể CBCNV Công ty Petroland và gia đình lời chúc sức khỏe, hạnh phúc an khang thịnh vượng.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Noi nhậm:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

Ngô Hồng Minh



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DẦU KHÍ

Số: /BC-PETROLAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Về việc kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2014
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2014

I. Đánh giá chung tình hình SXKD năm 2014:

Năm 2014 vẫn là một năm đầy khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Petroland và các công ty thành viên, cụ thể như sau:

- Dự án Chung cư Mỹ Phú chưa hoàn thành và mới chỉ bàn giao trước một số căn hộ cho khách hàng dẫn đến không thể hoàn thành kế hoạch doanh thu trong năm 2014;
- Khó khăn trong việc thu xếp được vốn cho các dự án chuẩn bị đầu tư: dự án Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu, dự án Chung cư Thăng Long;
- Chưa chuyển nhượng được phần vốn góp của Petroland tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Nha Trang
- Kết quả SXKD của Công ty Petroland trong năm 2014 không cao chủ yếu do vẫn là do chi phí lãi vay phải trả cho ngân hàng lớn, ngoài ra do lợi nhuận của các công ty thành viên của Petroland đạt được thấp hoặc còn lỗ trong kỳ sản xuất kinh doanh.

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và của Công ty Petroland, Lãnh đạo và tập thể nhân viên Công ty đã cố gắng không ngừng và đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

- (1) Đã chuyển nhượng được sàn tầng 3, sàn tầng 4, 418m² sàn tầng 5 và sàn tầng 17 của tòa nhà Petroland Tower;
- (2) Bàn giao một số căn hộ cho khách hàng tại Chung cư Mỹ Phú;
- (3) Chuyển nhượng phần vốn góp của Petroland tại dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát cho PVC-IC;
- (4) Chuyển nhượng nhà 421 Nguyễn An Ninh – Tp. Vũng Tàu;
- (5) Đã trả 2% cổ tức năm 2011 cho các cổ đông của Công ty;
- (6) Đã làm chủ quyền cho 6ha đất Công ty Petroland đã thu hồi tại dự án Khu đô thị mới dầu khí Vũng Tàu;
- (7) Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Petroland năm 2013 vào ngày 28/04/2014.

Các chỉ tiêu kết quả thực hiện SXKD năm 2014 chủ yếu (hợp nhất):

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành
I	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	198,33	113,20	57%
1	Đầu tư các dự án bất động sản	Tỷ đồng	198,33	113,20	57%
II	Các chỉ tiêu về tài chính				
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	250,00	248,77	99,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	2,15	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0	2,15	
5	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	5,10	23,70	465%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu	%	0	0,89	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	0	0,22	
III	Các chỉ tiêu về lao động				
1	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	10,69	11,43	107%
2	Kế hoạch đào tạo	Tỷ đồng	0,20	0,02	10%

II. Tình hình thực hiện trong năm 2014 của Công ty Petroland:

I. Đánh giá chung:

Về công tác đầu tư, giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2014 của Công ty Petroland đạt 113,20 tỷ đồng (đạt 57% so với 198,33 tỷ đồng KH năm 2014). Nguyên nhân chủ yếu do khó khăn trong công tác huy động vốn, các nhà thầu thi công chậm so với tiến độ đặt ra, các dự án của Công ty gặp khó khăn trong việc thu xếp nguồn vốn để tiếp tục triển khai, như dự án Chung cư Mỹ Phú, dự án Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu, dự án Chung cư Thăng Long.

Về tình hình thực hiện kế hoạch doanh thu, trong năm 2014 giá trị doanh thu của Công ty Petroland đạt được 248,77 tỷ đồng (đạt 99,5% so với 250,00 tỷ đồng KH năm 2014), đạt được chủ yếu từ chuyển nhượng các sàn văn phòng tòa nhà Petroland Tower, công tác quản lý tòa nhà của Công ty và bàn giao các căn hộ cho khách hàng tại Chung cư Mỹ Phú.

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2014 của Công ty Petroland và các công ty thành viên là 2,15 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ Petroland là 2,21 tỷ đồng. Nguyên nhân do chi phí lãi vay lớn và các công ty thành viên của Petroland có lợi nhuận thấp dẫn đến kết quả SXKD Công ty không cao trong năm 2014.

2. Tình hình thực hiện các dự án:

2.1. *Tòa nhà Petroland Tower*: trong năm 2014 Công ty đã tìm khách hàng để chuyển nhượng một phần (418m²) sàn tầng 5, sàn tầng 17, tầng 4 và tầng 3.

2.2. *Chung cư Petroland Quận 2*: công trình đã đưa vào sử dụng, hiện Công ty đang thực hiện việc quyết toán dự án.

2.3. *Chung cư Mỹ Phú*:

Công ty CP ĐTDK Mỹ Phú đã ký hợp đồng với nhà thầu ACC 245 thi công phần còn lại của dự án. Hiện Công ty đang cố gắng hoàn thiện và bàn giao một số căn hộ cho khách hàng trong tháng 12/2014.

2.4. *Khu đô thị mới Đầu khí Vũng Tàu*:

Đang làm việc với chính quyền địa phương về thủ tục bồi thường hỗ trợ tái định cư theo quy định của Nhà nước và địa phương..

2.5. *Sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh*: Thực hiện các thủ tục chuẩn bị việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty Petroland tại Công ty CP DTDK Nha Trang.

2.6. *Chung cư Thăng Long*: Đã hoàn thành Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, đã được UBND Tp. HCM chấp thuận chủ trương đầu tư, hiện Chủ đầu tư đang chờ quyết định chấp thuận giao đất.

2.7. *Dự án Chung cư Huỳnh Tân Phát*: Công ty Petroland đã thực hiện việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại dự án để cấn trừ công nợ giữa Petroland và PVC-IC.

2.8. *Dự án Tương Bình Hiệp – Bình Dương*: tìm đối tác để chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty Petroland tại dự án.

3. Công tác quản lý tòa nhà:

Chi nhánh Công ty Petroland đã thực hiện công tác quản lý và cung cấp dịch vụ cho các khách hàng ở Tòa nhà Petroland Tower và Chung cư Petroland Quận 2, đảm bảo hoạt động thông suốt và an toàn.

4. Công tác tư vấn quản lý dự án, giám sát:

Trong năm 2014, Công ty Petroland cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị cho các dự án trong và ngoài ngành như:

- Tư vấn quản lý dự án và giám sát dự án Trung tâm phân tích thí nghiệm và Văn phòng làm việc Viện dầu khí Việt Nam tại Tp. HCM: đang thực hiện;
- Tư vấn giám sát dự án Chung cư Mỹ Phú – Q. 7: đang thực hiện;
- Tư vấn giám sát dự án Chung cư Huỳnh Tân Phát: bắt đầu triển khai lại từ tháng 11/2014.

- Tư vấn giám sát dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phát triển đô thị khu vực 2 và 3 - Hậu Giang; đang tạm ngưng theo chủ trương của chủ đầu tư.
- Các dự án quyết toán với chủ đầu tư:
 - + Cao ốc Văn phòng Dragon Tower;
 - + Chung cư Phú Đạt;
 - + Nhà máy Chế tạo ống thép – Tiền Giang
 - + San lấp mặt bằng dự án Khu công nghiệp Dịch vụ Dầu khí Soài Rạp – Tiền Giang;

5. Tình hình thực hiện chế độ chính sách, an sinh xã hội của Công ty Petroland:

- Thu nhập bình quân thực hiện năm 2014 là 11,4 triệu đồng/người/tháng trong khi kế hoạch là 10,7 triệu đồng/người/tháng (đạt 107% kế hoạch) do lao động bình quân giảm so với kế hoạch. Lao động bình quân 2014 là 100 người trong khi kế hoạch là 107 người (đạt 93% kế hoạch).
- Công tác đào tạo: tổng kinh phí thực hiện đào tạo là 19,5 triệu đồng (kế hoạch 200 triệu đồng (đạt 10% kế hoạch) với 24 lượt người được tham gia các khóa đào tạo (kế hoạch là 116 lượt người đạt 21%). Nguyên nhân chính dẫn đến không đạt chỉ tiêu là do tình hình Công ty còn nhiều khó khăn.
- Công ty thực hiện đầy đủ các loại BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.
- Có 13 trường hợp chấm dứt HĐLĐ, khi chấm dứt HĐLĐ Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động như trợ cấp thôi việc và thanh toán đầy đủ phép năm, chốt sổ BHXH cho người lao động.
- Nghỉ thai sản: 08 trường hợp.
- Trong năm 2014 công ty có tổ chức cho CBNV đi du lịch, tổ chức thăm hỏi các trường hợp ốm đau.
- Công tác an sinh xã hội: trong năm 2014 Công ty Petroland đã tổ chức phượng dương mẹ Việt Nam anh hùng giá trị là 6 triệu đồng.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015

Căn cứ trên cơ sở tình hình SXKD năm 2014, Công ty Petroland đưa ra hướng phát triển của Công ty trong năm 2015 như sau:

Trong năm 2015, Công ty Petroland sẽ thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch sau:

- (1) Tiếp tục bàn giao căn hộ cho khách hàng mua Chung cư Mỹ Phú;
- (2) Dự án Chung cư Thăng Long: San lấp mặt bằng, thi công phần móng 3 block chung cư;
- (3) Dự án Vũng Tàu: xin phép chính quyền cho khai thác một phần diện tích đã được đề bù và san lấp mặt bằng phần diện tích đó.
- (4) Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Petroland;
- (5) và một số sự kiện quan trọng khác của Công ty.

Trên cơ sở đó, Công ty Petroland đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với những nội dung như sau:

Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015 chủ yếu (hợp nhất):

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ tăng trưởng so với 2014
I	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	165,85	147%
1	Đầu tư các dự án bất động sản	Tỷ đồng	165,85	147%
II	Các chỉ tiêu về tài chính			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.000,00	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	500,00	201%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0	
5	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	11,00	46%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu	%	0	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	0	
III	Các chỉ tiêu về lao động			
1	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	12,36	108%
2	Kế hoạch đào tạo	Tỷ đồng	0,28	1.436%

1. Nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động đầu tư:

1.1. Tòa nhà Petroland Tower: tìm kiếm khách hàng chuyển nhượng các căn hộ và sàn văn phòng còn lại, thực hiện việc cấp chứng nhận chủ quyền cho khách hàng.

1.2. Chung cư Petroland Q.2: Tiếp tục tìm khách hàng chuyển nhượng các căn hộ còn lại. Quyết toán dự án và thực hiện việc cấp chứng nhận chủ quyền cho khách hàng.

1.3. Chung cư Mỹ Phú: hoàn thành dự án và tiếp tục bàn giao căn hộ cho khách hàng.

1.4. Dự án Khu đô thị mới Đầu khí Vũng Tàu: xin phép chính quyền cho khai thác một phần diện tích đã được đền bù và san lấp mặt bằng phần diện tích đó.

1.5. Sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh: Chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty Petroland tại Công ty CP Đầu tư Đầu khí Nha Trang.

1.6. Dự án Chung cư Thăng Long:

- Thực hiện việc xin chấp thuận giao đất cho Công ty Thăng Long, lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở.
- Thực hiện công tác san lấp mặt bằng, triển khai làm hạ tầng dự án. Thi công phần móng 3 block chung cư.

1.7. Dự án Tương Bình Hiệp – Bình Dương: chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty Petroland tại dự án.

2. Công tác quản lý tòa nhà:

Trong năm 2015 Chi nhánh Công ty Petroland tiếp tục cung cấp dịch vụ và quản lý tòa nhà cho dự án Petroland Tower, Chung cư Petroland Quận 2 và Chung cư Mỹ Phú.

3. Công tác tư vấn quản lý dự án, giám sát:

Kế hoạch năm 2015 Công ty Petroland tiếp tục cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đối với các dự án đã ký hợp đồng và tìm kiếm thêm các hợp đồng tư vấn mới.

4. Các công tác khác:

- Công tác tài chính:

Quản lý an toàn đồng thời sử dụng có hiệu quả cao nguồn vốn hiện có. Tích cực trong công tác thu hồi vốn. Làm việc với các ngân hàng, quỹ đầu tư trong và ngoài nước để thu xếp vốn cho các dự án của Công ty.

- Thực hành tiết kiệm:

Thực hiện tiết kiệm từ chi phí SXKD như: chi phí quản lý doanh nghiệp và Quỹ phúc lợi khen thưởng. Xây dựng kế hoạch chi phí quản lý doanh nghiệp giảm thiểu 10% so với kế hoạch năm 2014.

- Công tác nhân sự:

- + Đào tạo: cứ 103 lượt người tham gia các khóa đào tạo với tổng kinh phí là 280 triệu đồng.
- + Lao động bình quân là 105 người.
- + Thu nhập bình quân là 12,36 triệu đồng/người/tháng.
- + Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách theo quy định của Pháp luật lao động.

5. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch 2015:

Qua đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2015, Công ty Petroland kiến nghị các giải pháp thực hiện trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Tập trung và quyết liệt thu hồi công nợ, không để nợ khó đòi dần dần phải trích lập dự phòng. Tăng cường liên kết với các Ngân hàng để tài trợ vốn vay, xây dựng phương án tài chính hợp lý để khuyến khích khách hàng đóng tiền.
- Thúc đẩy công tác bán hàng tồn kho, xây dựng phương án bán hàng với giá hợp lý trong tình hình hiện nay và đảm bảo bảo toàn và sớm thu hồi vốn để cải thiện thanh khoản cho Công ty.
- Thực hiện việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại dự án Sân Golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh, dự án Tương Bình Hiệp.
- Hoàn tất thủ tục hoàn công để thúc đẩy công tác cấp giấy chứng nhận sở hữu cho khách hàng và thu hồi giá trị còn lại của hợp đồng.
- Thực hiện chương trình hành động tiết kiệm, chống lãng phí.
- Đè ra định hướng phát triển ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, theo đó phải xây dựng kế hoạch đầu tư, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch ngân sách chi tiết ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nhằm quản trị dự án, quản trị dòng tiền.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty Petroland. Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, tôi xin gửi lời cảm ơn đến Quý vị đại biểu, các Cổ đông tham dự Đại hội về sự giúp đỡ, đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Kính chúc Quý vị đại biểu, toàn thể Quý vị Cổ đông & CBCNV Công ty và gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, an khang và thịnh vượng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HDQT Cty;
- Ban GD;
- Lưu: VT, P.KHĐT (N).

GIÁM ĐỐC

Bùi Minh Chính

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TỰ HÀ TẶNG VÀ ĐÓ THỦ DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2014 & KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015
(Kèm theo Báo cáo số:
/BC-PETROLAND ngày tháng năm 20/)

ĐVT: tỷ đồng

Số TT	Chi tiêu	Năm 2014							Kế hoạch năm 2015			Nguồn vốn đầu tư năm 2014			Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quí I	Quí II	Quí III	Quí IV	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Huy động từ khách hàng + kinh doanh			
A	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ														
1	Giá trị đầu tư	198.33	113.20	57%	165.85	48.45	19.00	38.10	60.30	-	-	165.85			
B	CÁC CHI TIỀU VỀ TÀI CHÍNH														
1	Vốn điều lệ	1.000.00	1.000.00	100%	1.000.00	-	-	-	-						
2	Tổng doanh thu	250.00	248.77	99.5%	500.00	110.00	120.00	122.00	148.00						
3	Lợi nhuận trước thuế	-	2.15	-	-	-	-	-	-						
4	Lợi nhuận sau thuế	-	2.15	-	-	-	-	-	-						
5	Các khoản nộp NSNN (*)	5.10	23.70	465%	11.00	2.75	2.75	2.75	2.75						
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	0.00%	0.86%	-	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%						
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	0.00%	0.21%	-	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%						
C	CÁC CHI TIỀU VỀ LAO ĐỘNG														
I	Lao động và thu nhập														
1	Lao động bình quân (người)	107	100	93%	105	100	103	107	110						
	- Thu nhập bình quân (triệu đồng/người)	10.69	11.43	107%	12.36	12.43	12.39	12.32	12.28						
2	Đào tạo (lượt người)	116	24	21%	103	25	25	25	28						
3	Kinh phí đào tạo	0.20	0.02	10%	0.28	0.07	0.07	0.07	0.07						

BÁO CÁO THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2014 & KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2015
(Kiem theo Báo cáo số:
/BC-PETROLAND ngày tháng năm 20/)

Số TT	Chi tiêu	Năm 2014		Kế hoạch năm 2015				Ngân sách đầu tư năm 2015						
		Tổng mức đầu tư/ Giá trị vốn góp	Tỷ lệ góp vốn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quí I	Quí II	Quí III	Quí IV	Tổng số	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay
GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ														
1	Chi phí xây dựng				198.33	113.20	57%	165.85	48.45	19.00	38.10	60.30	165.35	-
2	Chi phí thiết bị				101.32	101.30	100%	137.65	36.85	10.10	33.50	57.20	-	165.85
3	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư				66.00	11.18	17%	9.00	-	-	-	-	-	-
4	Chi phí quản lý dự án				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				1.60	-	0%	1.10	-	-	-	-	-	-
6	Chi phí khác				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA CÔNG TY														
A	PETROLAND	4.152.18	10.00	-	-	0%	20.00	1.50	3.50	5.00	10.00	20.00	-	20.00
1	Khu đô thị mới Đầu Khiêng Tàu	3.750.00	100%	10.00	-	0%	20.00	1.50	3.50	5.00	10.00	20.00	-	20.00
1	Chi phí xây dựng				10.00	-	0%	15.00	-	-	-	-	-	-
2	Chi phí thiết bị				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Chi phí quyền sử dụng đất, diện bù, GPMB				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Chi phí quản lý dự án				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	Chi phí khác				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA CÁC CÔNG TY CON CỦA PETROLAND														
I	Sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh (Vốn Petroland gop: 300 tỷ x 65,38%)	5.757.330	188.33	113.20	60.1%	145.85	46.95	15.50	33.10	50.30	145.85	-	-	145.85
1	Chi phí xây dựng				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Chi phí thiết bị				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Chi phí quyền sử dụng đất, diện bù, GPMB				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Chi phí quản lý dự án				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	Chi phí khác				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Đơn vị tính: tỷ đồng

Số TT	Chi tiêu	Tổng mức đầu tư/ Giá trị vốn góp	Tỷ lệ góp vốn	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch năm 2015						Nợ vay vốn đầu tư năm 2015	
						Năm 2014	Tổng số	Tỷ lệ TH/KM	Quí I	Quí II	Quí III	Quí IV	
II	Chung cư cao tầng Mỹ Phú (Vốn Petroland Sớp: 175 tỷ x 89,9%)	540,68	89,9%	168,53	112,48	67%	45,85	45,85	-	-	-	-	45,85
1	Chi phí xây dựng			91,32	101,30	111%	36,85	36,85					
2	Chi phí thiết bị			66,00	11,18	17%	9,00	9,00					
3	Chi phí quyên sủ dụng đất, đền bù, GPMB												
4	Chi phí quản lý dự án												
5	Chi phí tư vấn đấu thầu xây dựng												
6	Chi phí khác												
III	Chung cư Thủ Thiêm Long (Vốn Petroland Sớp: 500 tỷ x 79,9%)	3,169,00	79,9%	20,00	0,72	4%	100,00	1,10	15,50	33,10	50,30	100,00	100,00
1	Chi phí xây dựng												
2	Chi phí thiết bị												
3	Chi phí quyên sủ dụng đất, đền bù, GPMB												
4	Chi phí quản lý dự án												
5	Chi phí tư vấn đấu thầu xây dựng												
6	Chi phí khác												

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG VÀ ĐÓ THI DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

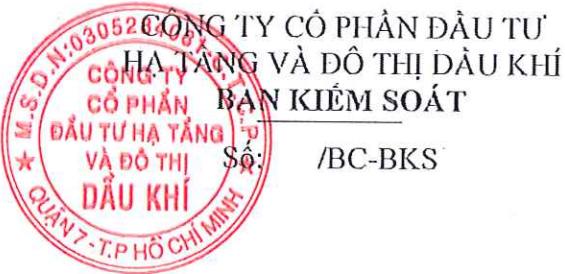
BÁO CÁO THỰC HIỆN DOANH THU NĂM 2014 & KẾ HOẠCH DOANH THU NĂM 2015
(Kèm theo Báo cáo số:
/BC-PETROLAND ngày tháng năm 20)

Số TT	Chi tiêu	Năm 2014			Kế hoạch năm 2015				
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quí I	Quí II	Quí III	Quí IV
	TỔNG DOANH THU HỢP NHẤT	250.00	248.77	100%	500.00	110.00	120.00	122.00	148.00
	CÔNG TY MẸ (PETROLAND)	95.50	229.00	240%	85.00	7.50	15.00	19.60	42.90
A	Kinh doanh bất động sản	49.50	107.88	218%	48.00	-	4.00	12.10	31.90
I	Trung tâm Thương mại Tài chính	49.50	102.70	207%	40.00	-	-	12.10	27.90
1	Khu văn phòng	49.50	108.71	-	27.90	-	-	-	27.90
2	Khu thương mại	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Khu căn hộ	-	(6.01)	-	12.10	-	-	-	12.10
II	Chung cư Petroland Quận 2	-	(2.99)	-	8.00	-	4.00	-	4.00
I	Doanh thu	-	(2.99)	-	8.00	-	4.00	-	4.00
2	Giảm trừ doanh thu	-	(2.99)	-	-	-	-	-	-
III	Chung cư cao tầng Mỹ Phú	-	4.81	-	-	-	-	-	-
1	Doanh thu	-	4.81	-	-	-	-	-	-
2	Giảm trừ doanh thu	-	4.81	-	-	-	-	-	-

Đơn vị tính: tỷ đồng

Số TT	Chi tiêu	Năm 2014			Kế hoạch năm 2015				
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quí I	Quí II	Quí III	Quí IV
IV	Nhà 421 Nguyễn An Ninh - Vũng Tàu		3.37						
B	Sản xuất kinh doanh khác	46.00	121.12	263%	37.00	7.50	11.00	7.50	11.00
I	Dịch vụ quản lý tòa nhà	40.00	29.48	74%	30.00	7.50	7.50	7.50	7.50
II	Tư vấn QLDA, tư vấn giám sát	6.00	3.32	55%	7.00		3.50		3.50
III	Cho thuê nhà 421 Nguyễn An Ninh - Vũng Tàu		0.11						
IV	Hoạt động tài chính		2.52						
V	Thu nhập khác		85.68						
CÁC CÔNG TY CHI PHÓI									
A	Công ty CP Đầu tư Dầu khí Nha Trang	154.50	21.20	13.7%	415.00	102.50	105.00	102.40	105.10
I	Kinh doanh bất động sản	-	0.33		-	-	-	-	-
II	Sản xuất kinh doanh khác		0.33		-	-	-	-	-
1	Hoạt động tài chính		0.12		-	-	-	-	-
2	Thu nhập khác		0.21		-	-	-	-	-
B	Công ty CP Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú	154.50	20.88	14%	415.00	102.50	105.00	102.40	105.10
I	Kinh doanh bất động sản	154.50	18.88	12%	411.00	101.60	104.00	101.40	104.00
1	Chung cư Mỹ Phú	154.50	18.88	12%	411.00	101.60	104.00	101.40	104.00
II	Sản xuất kinh doanh khác	-	2.00		4.00	0.90	1.00	1.00	1.10

Số TT	Chi tiêu	Năm 2014		Kế hoạch năm 2015				
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quí I	Quí II	Quí III
1	Tư vấn quản lý dự án				-			
2	Cho thuê tầng 7 Trung tâm thương mại tài chính dầu khí Phú Mỹ Hưng		1.80		3.90	0.90	1.00	1.00
3	Hoạt động tài chính		0.20		-			0.10
4	Thu nhập khác							
C	Công ty CP Đầu tư Dầu khí Thăng Long		0.00		-	-	-	-
I	Kinh doanh bất động sản							
II	Sản xuất kinh doanh khác		0.00					
1	Hoạt động tài chính		0.00					
	LOẠI TRỪ DOANH THU NỘI BỘ				1.44			



Số: /BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

BÁO CÁO

Công tác Kiểm tra, Kiểm soát năm 2014

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty Petroland.
- Hội đồng quản trị Công ty Petroland.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Công ty Petroland) và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Petroland,

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty Petroland quá trình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả kiểm tra, kiểm soát năm 2014 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Ban Kiểm soát của Công ty Petroland được Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm có 03 thành viên: 01 Trưởng Ban Kiểm soát và 02 thành viên.

2. Để triển khai nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã lập các kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng quý. Chương trình kế hoạch kiểm tra kiểm soát đã được thông qua Hội đồng quản trị (HĐQT) và đã được phê duyệt gửi tới Ban Giám đốc (Ban GD), các Phòng, Ban và Đơn vị trực thuộc Công ty Petroland để phối hợp triển khai.

3. Trong năm 2014, Ban Kiểm soát đã thực hiện một số công việc chính sau:

3.1. Kiểm tra công tác Tài chính Kế toán bao gồm: việc lập báo cáo tài chính, hồ sơ thanh toán các hợp đồng (kiểm tra chọn mẫu một số hợp đồng lớn), thủ tục thanh toán các khoản chi tiêu nội bộ, tình hình thu hồi công nợ.

3.2. Kiểm tra công tác Đầu tư- Xây dựng cơ bản bao gồm: Kiểm tra việc sử dụng Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, công tác thanh quyết toán vốn đầu tư theo quy định. Kiểm tra việc thực hiện công tác hoàn thiện và tiến độ của các dự án do Công ty Petroland làm chủ đầu tư.

3.3. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng do Ban GD chủ trì.

3.4. Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát tại các kỳ kiểm tra, kiểm soát kỳ trước.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2014, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ của HĐQT và Ban GD, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, KIỂM SOÁT NĂM 2014:

1. Công tác điều hành sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2014 Công ty Petroland đã tiếp tục thực hiện duy trì 07 dự án sau:

- 02 dự án đã đưa vào sử dụng là:

- + Trung tâm TMTC Dầu khí Phú Mỹ Hưng, quận 7, Tp. HCM;
- + Chung cư Petroland quận 2, Tp. HCM.

- 04 dự án góp vốn, hợp tác đầu tư là:

- + Dự án chung cư Mỹ Phú ở quận 7, Tp. HCM;
- + Dự án sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh, Nha Trang.
- + Dự án Khu nhà ở cao tầng và công trình công cộng tại Phường Phước Long B, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh (trong giai đoạn chuẩn bị);
- + Dự án khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp, Thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

- 01 dự án tiếp tục trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư là:

- + Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu, Tp. Vũng Tàu;

Riêng dự án góp vốn, hợp tác đầu tư Chung cư Huỳnh Tân Phát, quận 7 đã được chuyển nhượng phần vốn góp cho PVC-IC. Ngoài hai dự án Trung tâm TMTC Dầu khí Phú Mỹ Hưng quận 7, Chung cư Petroland quận 2 đã bàn giao đưa vào sử dụng thì cuối năm 2014 đến nay dự án Chung cư Mỹ Phú quận 7 đang tiến hành bàn giao thô cho một số khách hàng, dự kiến quý 2/2015 sẽ tiến hành bàn giao hoàn thiện. Các dự án còn lại đều tạm thời giãn tiến độ do khó khăn trong công tác huy động vốn đầu tư.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua ngày 28/4/2014, tình hình thực hiện kế hoạch như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	198,33	113,20	57%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	250,00	248,77	99,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	2,15	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0	2,15	
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu	%	0	0,89	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	0	0,22	

3. Công tác tài chính:

a. Nhận xét Báo cáo tài chính năm 2014: Theo số liệu đã được Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán:

- Kiểm tra các số liệu báo cáo:

+ Về cơ bản, Công ty Petroland đã thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, chính sách tài chính, Luật thuế do Nhà nước ban hành; lập báo cáo tài chính theo đúng quy định.

+ Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng, khoa học, đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm toán.

+ Các số liệu trên báo cáo tài chính, phản ánh đúng tình hình phát sinh thực tế của Công ty Petroland tại thời điểm 31/12/2014.

- Kết quả kinh doanh một số chỉ tiêu cơ bản năm 2014 như sau:

+ Doanh thu: 160,36 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 2,15 tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 2,15 tỷ đồng

- Tình hình tài chính năm 2014 như sau:

+ Hệ số thanh toán nhanh: 0,34 lần

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu: 0,25%

b. Một số vấn đề liên quan đến công tác tài chính:

- Trong năm 2014, Công ty Petroland đã thoát khỏi tình trạng khan hiếm vốn. Tuy nhiên, việc huy động và sử dụng vốn vẫn gặp nhiều khó khăn, công tác thu hồi công nợ có một số chuyển biến tích cực song nợ phải thu khách hàng vẫn cao (gần 120 tỷ đồng) dẫn đến việc trích lập dự phòng nợ khó đòi (khoảng 20,7 tỷ đồng).

- Tình hình chi tiêu nội bộ được thực hiện theo đúng định mức chi tiêu đã được HĐQT phê duyệt.

4. Công tác đầu tư:

- Ngoài các dự án đã bàn giao đưa vào sử dụng, dự án Chung cư Mỹ Phú đang bàn giao thô thì các dự án khác đều giãn tiến độ hoặc tạm ngừng do tình hình kinh tế khó khăn, không thu xếp được nguồn vốn.

- Công trình Trung tâm TMTC Dầu khí Phú Mỹ Hưng: Đã chuyển nhượng được sàn tầng 3, sàn tầng 4, sàn tầng 17 và 418m² sàn tầng 5. Đang thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình và tách quyền sở hữu cho khách hàng.

- Công trình Chung cư Petroland quận 2: đã bàn giao công tác quản lý cho Chi nhánh của Công ty. Hiện Công ty đang thực hiện việc quyết toán dự án.

- Công trình Chung cư Mỹ Phú quận 7: Sau một thời gian tạm ngừng thi công do nhà thầu thi công mất khả năng tài chính, công trình đã tái khởi động thi công vào tháng 7/2014. Đến 31/12/2014, đã bàn giao 13 căn hộ dạng thô và 01 căn hộ hoàn thiện.

III. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, KIỂM SOÁT NĂM 2015:

Nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông, năm 2015 Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát, cụ thể là tiến hành kiểm tra, kiểm soát công tác hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo định kỳ mỗi quý bao gồm việc kiểm tra thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2014, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Petroland.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD;
- Lưu: VT, BKS.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Thanh Cường



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DẦU KHÍ

Số: /TT-
/TT-PETROLAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014
Về việc phê duyệt lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland) được các Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2011;
- Căn cứ Danh sách Doanh nghiệp Kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Kiểm toán được Bộ tài chính cập nhật định kỳ và công khai thường xuyên trên trang thông tin điện tử của Bộ tài chính.

Hội đồng quản trị Công ty Petroland kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua danh sách Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Petroland là 05 (năm) công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
4. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2015 của Petroland, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong năm công ty kiểm toán nêu trên thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Petroland.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Hồng Minh



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DẦU KHÍ

/TTTr-PETROLAND

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014

Về việc phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland) được các Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2011
- Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-PETROLAND của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 ngày 28/4/2014.

Năm 2014, Công ty Petroland đã chi trả đầy đủ thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với tổng số tiền là **2.161.034.066 đồng (Hai tỷ một trăm sáu mươi một triệu ba mươi bốn nghìn sáu mươi sáu đồng)**, cụ thể mức thù lao của các thành viên nhận hàng tháng như sau:

1./ Mức thù lao hàng tháng của Hội đồng quản trị:

- + Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 2.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT (chuyên trách): theo quy chế tiền lương của Petroland

2./ Mức thù lao hàng tháng của Ban kiểm soát:

- + Trưởng BKS (không chuyên trách): 1.500.000 đồng/tháng
- + Thành viên BKS (không chuyên trách): 1.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên BKS (chuyên trách): theo quy chế tiền lương của Petroland

Năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông giữ nguyên mức thù lao như năm 2014.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, P. TCKT. (N4).

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Hồng Minh



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DẦU KHÍ

/TT-TR-PETROLAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014

Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Petroland

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland) được các Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2011;
- Căn cứ Quyết định số 598/QĐ-HDQT ngày 24/3/2014 về việc thôi cử cán bộ tham gia HDQT Công ty Petroland của BIDV;

Ngày 28/4/2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013-2017 đối với ông Nguyễn Quốc Hưng, đại diện phần vốn góp của Ngân hàng BIDV tại Công ty Petroland.

Hiện nay, HDQT Công ty đang hoạt động với 04 thành viên. Theo điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Petroland kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Petroland nhiệm kỳ 2013-2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT;
- Lưu: VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Hồng Minh



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2014

I. BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tại ngày 31/12/2014	Tại ngày 31/12/2013
I	Tài sản ngắn hạn		
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1,157,096,803,872	1,151,901,392,903
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	27,543,063,498	39,666,896,222
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	-	-
4	Hàng tồn kho	190,129,408,239	135,453,831,455
5	Tài sản ngắn hạn khác	869,594,207,886	905,974,488,694
II	Tài sản dài hạn		
1	Các khoản phải thu dài hạn	69,830,124,249	70,806,176,532
2	Tài sản cố định	815,252,906,651	911,289,497,563
	- Tài sản cố định hữu hình	174,081,951,419	199,108,252,361
	- Tài sản cố định vô hình	492,846,515,002	479,162,705,950
	- Tài sản cố định thuê tài chính	87,466,496,077	93,083,736,325
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	20,966,032,689	22,530,420,016
3	Bất động sản đầu tư	384,413,986,236	363,548,549,609
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	33,494,180,196	63,434,069,889
5	Tài sản dài hạn khác	36,000,000,000	68,729,070,000
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,972,349,710,523	2,063,190,890,466
IV	Nợ phải trả		
1	Nợ ngắn hạn	965,951,051,064	1,058,939,009,895
2	Nợ dài hạn	841,128,882,261	757,670,748,415
V	Vốn chủ sở hữu		
1	Vốn chủ sở hữu	124,822,168,803	301,268,261,480
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	871,124,506,136	868,346,685,625
	- Cổ phiếu quỹ	1,000,000,000,000	1,000,000,000,000
	- Các quỹ	(7,866,485,920)	(7,866,485,920)
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	23,458,924,626	23,458,924,626
VI	Lợi ích cổ đông thiểu số	(144,467,932,570)	(147,245,753,081)
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	135,274,153,323	135,905,194,946
		1,972,349,710,523	2,063,190,890,466

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chi tiêu	Kỳ báo cáo	Lũy kế
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	169,361,397,387	1,870,205,190,153
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	8,999,234,400	177,375,723,929
	<i>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>		
3	<i>[3] = [1] - [2]</i>	160,362,162,987	1,692,829,466,224
4	Giá vốn hàng bán	143,909,189,264	1,431,569,321,290
	<i>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ [5]</i>		
5	<i>[5] = [3] - [4]</i>	16,452,973,723	261,260,144,934

6	Doanh thu hoạt động tài chính	2,667,164,979	175,369,205,111
7	Chi phí tài chính	47,463,388,985	204,531,924,292
8	Chi phí bán hàng	16,809,416,889	36,771,602,166
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22,904,414,961	188,239,514,011
	<i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh [10] = [5] + [6] - [7] - [8] - [9]</i>		
10		(68,057,082,133)	7,086,309,576
11	Thu nhập khác	85,740,027,700	151,086,874,983
12	Chi phí khác	15,536,166,679	63,397,048,528
13	<i>Lợi nhuận khác [13] = [11] - [12]</i>	70,203,861,021	87,689,826,455
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [14] = [10] + [13]	2,146,778,888	94,776,136,031
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	64,740,528,498
16	<i>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp [16] = [14] - [15]</i>	2,146,778,888	30,035,607,533
16.1	<i>Lợi ích của cổ đông thiểu số</i>	(631,041,623)	(4,914,403,045)
16.2	<i>Lợi ích của cổ đông công ty mẹ</i>	2,777,820,511	34,950,010,578
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28.10	353.51

Tp.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2015

Giám đốc

Người lập/Kế toán trưởng

Phạm Thúy Nga

Bùi Minh Chính